**TUẦN 14**

***C*HỦ ĐỀ MÁI ẤM GIA ĐÌNH**

**BÀI 25: SỰ TÍCH HOA TỈ MUỘI (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi tình cảm chị em thắm thiết của Nết và Na. Từ đó hiểu được hoa tỉ muội là loài hoa mọc thành chùm, bông hoa lớn che chở cho nụ hoa bé nhỏ, như chị luôn che chở cho em.

***1.2. Viết:***

- Biết viết chữ viết hoa N cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: Nói lời hay, làm việc tốt.

***1.3. Nói và nghe:*** Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về cảnh hai anh em trên cánh đồng lúa. Biết được anh em luôn đùm bọc, yêu thương giúp đỡ nhau.

**2. Phát triển năng lực:**

- Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, (giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện); phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc nói về tình cảm, thái độ và mong muốn của bản thân.

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu thương anh, chị, em và người thân trong gia đình; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**\* Lồng ghép GDQP và AN:** Giới thiệu mở rộng thêm cho học sinh biết về chị Võ Thị Sáu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Mẫu chữ hoa N.

- HS: Vở BTTV, Vở Tập viết; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

**TIẾT 1**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: SỰ TÍCH HOA TỈ MUỘI***Ngày dạy : 04 /12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV hỏi:+ Nói về những việc anh, chị thường làm cho em.+ Em cảm thấy thế nào trước những việc anh, chị làm cho mình?- Nhận xét, thống nhất câu trả lời.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Các em ạ! Tình thương yêu của anh chị em và người thân trong gia đình dành cho nhau như thế nào, chúng ta sẽ học sang chủ đề *Mái ấm gia đình.* Để thấy được tình cảm chị em hồn nhiên mà đầy xúc động và biết được nguồn gốc của hoa tỉ muội qua bài tập đọc *Sự tích hoa tỉ muộ*i.- GV ghi tên bài**2. Khám phá: Đọc văn bản: (28p)****\* Đọc mẫu:** - GV đọc mẫu toàn bài giọng đúng lời người kể và lời nhân vật, chậm rãi, tình cảm.**a. Đọc nối tiếp câu**- GV gọi HS đọc nối tiếp câu lần 1- Gọi HS tìm từ khó đọc và cho HS đọc từ khó.- GV gọi HS đọc nối tiếp lần 2, hướng dẫn HS ngắt nghỉ hơi, nhấn giọng.**b. Đọc đoạn**- GVHDHS chia đoạn: (2 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến ôm nhau ngủ.+ Đoạn 2: Còn lại.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *sườn núi, ôm choàng, dân làng, rúc rích, ...*- Luyện đọc câu dài: *Ngày xưa, /có hai chị em Nết và Na/ mồ côi cha mẹ, / sống trong ngôi nhà nhỏ/ bên sườn núi. //*- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn- Gọi HS giải nghĩa một số từ, tiếng khó**c. Đọc trong nhóm** - GV chia nhóm, yêu cầu HS đọc trong nhóm 2**d. Thi đọc**- GV gọi các nhóm thi đọc- Nhận xét, khen ngợi nhóm đọc tốt**e. Đọc toàn bài**- GV gọi 1, 2 HS đọc lại toàn bài**3. Vận dụng: (2p)**- Nhận xét tiết học- Dặn dò học sinh chuẩn bị bài để học tiết 2 | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.+ Anh chị cùng chơi đồ hàng với em, cùng xem ti vi, đưa em đến lớp, xúc cháo cho em ăn khi em bị ốm….+ Anh chị rất thương yêu em…- HS nhắc lại.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.- 2-3 HS luyện đọc.- 2-3 HS đọc.- HS đọc nối tiếp từng đoạn - HS tìm và đọc từ khó: *khung cửa sổ, khúc khích, bỗng, ngỡ.* - HS thực hiện theo nhóm đôi.- Các nhóm thi đọc - HS bình chọn nhóm đọc tốt- 1,2 HS đọc toàn bài.- Lắng nghe |
| **TIẾT 2****HĐ1. Khởi động: (2p)** - Cho học sinh hát**HĐ2. Luyện tập thực hành: (30p)****1. Trả lời câu hỏi**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 110.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr 56.**Câu 1:** Tìm những chi tiết cho thấy chị em Nết, Na sống bên nhau rất đầm ấm?- GV yêu cầu HS đọc lại câu hỏi, trao đổi nhóm để tìm chi tiết.- Gọi HS đọc chi tiết vừa tìm được.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**Câu 2:** Nước lũ dâng cao, chị Nết đưa Na đến nơi an toàn bằng cách nào?- HS quan sát tranh minh họa, suy nghĩ trả lời câu hỏi trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi.**Câu 3:** Nói về điều kì lạ xảy ra khi Nết cõng em chạy lũ?- Gọi HS đọc lại đoạn 2- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi.- Gọi đại diện nhóm trình bày trước lớp- Gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung- GV nhận xét, khen ngợi và chốt nội dung câu trả lời “Bàn chân Nết đang rớm máu, bỗng lành hẳn và bàn chân Nết đi qua mọc lên những khóm hoa đỏ thắm….**Câu 4:** Theo em, vì sao dân làng đặt tên loài hoa ấy là hoa tỉ muội?- Gọi HS chia sẻ trước lớp+ Tỉ muội có hình dáng như thế nào?+ Hình dáng đó có điểm gì giống chị em Nết, Na?+ Hoa tỉ muội và tình chị em của Nết và Na có điểm gì giống nhau?- GV nhận xét, khen ngợi HS- GV chốt: Câu chuyện ca ngợi tình chị em thắm thiết của Nết và Na. Tình cảm đó là lí do xuất hiện hoa tỉ muội một loài hoa mọc thành chùm, bông hoa lớn che chở cho nụ hoa bé nhỏ, như chị em luôn che chở cho em.**2. Luyện đọc lại**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**3. Luyện tập theo văn bản đọc***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr110.a. Những từ chỉ hoạt động?b. Từ ngữ chỉ đặc điểm?- GV cho HS trao đổi theo nhóm tìm các từ ngoài bài từ chỉ đặc điểm, từ chỉ hoạt động?- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.56, 57.- Gọi HS đọc lại các câu vừa tìm được.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.110.- HDHS xem lại toàn bài, thảo nhóm đôi tìm ra những việc chị Nết đã làm để chăm sóc, thể hiện tình yêu thương với em Na.-Viết 1 câu nói về việc chị Nết làm cho em Na vào VBT tr57.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc câu của mình.- Nhận xét chung, tuyên dương HS. | - HS hát.- HS đọc lần lượt câu hỏi- Đại diện nhóm trình bày:+ Chị Nết cái gì cũng nhường em; Đêm đông, Nết ôm em cho em đỡ rét; Na ôm choàng lấy chị, cười rúc rích; Nết ôm em thật chặt, thầm thì; hai chị em ôm nhau ngủ,....- HS trả lời:+ Nước lũ dâng cao, chị Nết đưa Na đến nơi an toàn bằng cách cõng em chạy theo dân làng.- Nhận xét bạn.- HS đọc đoạn 2.+ Điều kì lạ xảy ra khi Nết cõng em chạy lũ: Bàn chân Nết đang rớm máu, bỗng lành hẳn, nơi bàn chân Nết đi qua mọc lên những khóm hoa đỏ thắm.- HS nhận xét bạn.- HS chia sẻ.+ Hoa mọc thành từng chùm, bông hoa lớn che chở nụ hoa bé nhỏ.+ Như chị Nết che chở cho em Na....+ Vì loài hoa có nhiều hoa và nụ, giống như chị em quây quần bên nhau…. |
| - HS lắng nghe, đọc thầm.- 1 HS đọc.- HS đọc nối tiếp yêu cầu bài.- HS đọc đề.- HS thảo luận nhóm.- Đại diện nhóm trình bày.- Chạy theo, cõng, đi qua, gật đầu.- Đỏ thắm, đẹp, cao.- HS đọc nối tiếp.- HS đọc yêu cầu.- Đại diện nhóm trình bày+ Chị Nết cõng em đi tránh lũ.+ Chị Nết ôm em để em được ấm hơn.+ Chị Nết kể chuyện cho em nghe.- Nhận xét bạn. |
| **HĐ3. Vận dụng: (3p)**- Gọi 1, 2 HS đọc lại bài- Tình cảm của hai chị em Nết và Na sống bên nhau như thế nào?- Em có thấy loài hoa tỉ muội này đẹp không?- GV nhận xét câu trả lời của HS, khen ngợi- Dặn HS về đọc lại bài cho người thân nghe. | - 2 HS đọc lại bài- Hồn nhiên mà đầy xúc động…- HS chia sẻ ý kiến.- HS lắng nghe và thực hiện |

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 3: VIẾT: CHỮ HOA N***Ngày dạy : 05 /12/ 2023* |  |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Luyện tập, thực hành: (29p)****\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**- GV tổ chức cho HS nêu:+ Độ cao 2,5 li độ rộng 3 li chữ hoa N.+ Chữ hoa N gồm 3 nét.- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa N.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:+ Viết chữ hoa N đầu câu.+ Cách nối từ N sang o.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.**\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa N và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Vận dụng: (2p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.Ảnh có chứa văn bản  Mô tả được tạo tự động- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe.- HS viết vở câu ứng dụng - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN HAI ANH EM***Ngày dạy : 05/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Luyện tập, thực hành: (28p)****\* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì?- Theo em, các tranh muốn nói tới sự việc gì?- GV kể lại toàn bộ câu chuyện.- GV kể lại từng đoạn và đặt câu hỏi với HS.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh.**- YC HS nhớ lại câu chuyện cô kể và dựa vào tranh minh họa cùng phần gợi ý phía dưới chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.**3.** **Vận dụng: (4p)****-** GV HDHS kể cho người thân nghe những sự việc cảm động trong câu chuyện Hai anh em.- GV nhắc lại những sự việc cảm động trong câu chuyện để có thể kể cho mọi người cùng nghe.- Nhận xét, tuyên dương HS.- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- HS trả lời.- HS lắng nghe.- - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS suy nghĩ cá nhân.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 26: EM MANG VỀ YÊU THƯƠNG ( 6 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu tình cảm yêu thương của bạn nhỏ dành cho em bé.

***1.2. Viết:*** ***Nghe -viết:***

- Nghe - Viết đúng chính tả 2 khổ thơ đầu của bài Em mang về yêu thương; trình bày đúng khổ thơ, biết viết hoa chữ đầu các dòng thơ.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt iên/ yên hoăc uyên, r/ d/ gi.

***1.3. Luyện từ và câu:***

- Tìm được từ ngữ chỉ họ hàng (họ nội, họ ngoại) từ chỉ đặc điểm (vắng vẻ, mát, thơm)

- Kết hợp tìm từ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu nêu đặc điểm.

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- Viết được 3 - 4 câu kể về một việc người thân đã làm cho em.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một câu thơ, bài thơ, câu chuyện nói về tình cảm anh chị em trong nhà.

***1.5. Đọc mở rộng:*** Tìm đọc mở rộng được câu chuyện về tình cảm anh chị em trong nhà. Chia sẻ được một số thông tin về câu chuyện đã đọc.

**2. Phát triển năng lực:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ quan hệ họ hàng, từ chỉ đặc điểm, đặt câu nêu đặc điểm.

- Biết chia sẻ khi chơi, biết quan tâm đến người khác bằng những hành động đơn giản.

- Rèn kĩ năng viết chữ chuẩn mẫu, sạch sẽ.

- Biết vận dụng những kiến thức đã học vào trong việc ghi chép học tập hàng.

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- Phát triển vốn từ chỉ họ hàng, từ chỉ đặc điểm.

- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

- Phát triển kĩ năng đặt câu về việc người thân đã làm cho em.

**-** Tự tìm đọc một câu chuyện về trường học.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, ý thức quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ, câu chuyện.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài chính tả).

Phiếu học tập cho bài tập chính tả.

2. Học sinh: Vở Chính tả, vở BTTV

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: EM MANG VỀ YÊU THƯƠNG***Ngày dạy : 06 /12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)****-** Gọi HS đọc bài Sự tích hoa tỉ muội và nêu tình cảm chị dành cho em.- Nhận xét, tuyên dương.**-** Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:+ Em nhìn thấy gì trong bức tranh? Cảnh vẽ ở đâu? Bạn nhỏ đang làm gì trong tranh?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá: (27p)****a. GV đọc mẫu**- GV đọc mẫu: giọng thể hiện được sự băn khoăn, ngây thơ của nhân vật.**b. Đọc đoạn**- HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.- Gọi HS đọc nối tiếp khổ thơ- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lẫm chẫm, cuộn tròn, giọt nước, ...**-* Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.**c. Đọc nhóm**- GV cho HS đọc nhóm 4- Quan sát các nhóm đọc bài**d. Thi đọc**- Tổ chức cho HS thi đọc trước lớp- Nhận xét, khen ngợi HS- Gọi 1 HS đọc lại toàn bài | **-** 3 HS đọc nối tiếp.**-** 1-2 HS trả lời.- HS quan sát tranh.+ 2-3 HS chia sẻ.- Lắng nghe, ghi đề bài.- Cả lớp đọc thầm.- HS chia đoạn: 4 khổ thơ- HS đọc nối tiếp.- HS đọc từ khó- HS đọc nối tiếp.- HS luyện đọc theo nhóm 4- HS thi đọc- Lớp bình chọn nhóm đọc tốt- 1 HS đọc |
| **TIẾT 2****1. Khởi động: (2p)**- GV cho học sinh hát, múa- Nhận xét, tuyên dương.**2. Luyện tập, thực hành: (30p)****1. Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.113.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.57.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.- Nhận xét, tuyên dương HS.**2. Luyện đọc lại.**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc thể hiện sự băn khoăn của bạn nhỏ.- Nhận xét, khen ngợi.**3. Luyện tập theo văn bản đọc.***Bài 1:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.113.- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 3 trong VBTTV/tr.58.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.113.- HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**HĐ3. Vận dụng: (3p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS hát múa theo nhạc- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:+ C1: Bạn nhỏ đã hỏi mẹ em bé từ đâu đến.+ C2: Bạn nhỏ tả em của mình: Nụ cười như tia nắng,bàn tay như nụ hoa, bước chân đi lẫm chẫm, tiếng cười vang sân nhà.+ C3: Đáp án: a,b,c,e+ C4: Đáp án b- HS thực hiện.- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.- 2-3 HS đọc.- HS nêu nối tiếp. - HS đọc.- HS nêu.- HS thực hiện.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT: EM MANG VỀ YÊU THƯƠNG***Ngày dạy: 07/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**- Hát bài Cả nhà thương nhau- Nhận xét, kết nối vào bài học- Giới thiệu bài – ghi bảng**2. Luyện tập, thực hành: (30p)** **1. Viết chính tả**- GV đọc 2 khổ thơ đầu bài thơ “Em mang về yêu thương”.- Gọi HS đọc lạị khổ thơ chính tả.- GV hỏi: + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai? ( Nụ cười, lẫm chẫm)- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét một số bài của HS.**2. Bài tập chính tả.**Bài 2: Chọn *iên*, *yên* hoặc *uyên* thay cho ô vuông.- Gọi HS đọc YC bài 2- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr58.- GV chữa bài, nhận xét.Bài 3: Chọn a hoặc bChọn tiếng thích hợp thay cho ô vuông.**a.** dắt/rắt. gieo/reo- Tổ chức TC Rung chuông vàng- Nhận xét, sửa sai cho HSb. Nhìn tranh, tìm từ ngữ chứa ai hoặc ay. Viết các từ em tìm được vào vở.- GV cho HS tìm trước lớp- GV nhận xét- YCHS viết vở từ vừa tìm được**3. Vận dụng: (2p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học, dặn, HS về luyện viết lại bài cho người thân xem. | - HS hát, vận động theo nhạc- HS nghe – ghi vở- HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- Em bé hồn nh**iên** ngủ trong lòng mẹ.- Ngoài h**iên**, trời lặng gió.- Hàng câu đứng **yên**.- Nắng x**uyên** qua kẽ lá.

|  |  |
| --- | --- |
| a. dắt/rắt. | - Mẹ **dắt** em đến trường.  -Tiếng sáo diều réo **rắt.** |
| (gieo/reo)  |  -Em bé **reo** lên khi thấy mẹ về.- Chị Bống cẩn thận **gieo** hạt vào chậu đất nhỏ |

- HS tìm và chia sẻ.- HS viết vở từ vừa tìm- HS nêu lại- HS nghe |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIA ĐÌNH, TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM***Ngày dạy: 07/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**- Trò chơi Mưa rơi, gió thổi- Giới thiệu bài – ghi bảng**2. Luyện tập, thực hành: (30p)****\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ trong ngoặc thay cho ô vuông.***Bài 1+ Bài 2*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Cho HS hoạt động nhóm, nêu:+ Nêu từ ngữ chỉ họ hàng thích hợp.+ Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm.- YC HS làm bài vào VBT/ tr.59.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Viết câu nêu đặc điểm***Bài 3:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.- GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu nêu đặc điểm.- Nhận xét, khen ngợi HS.**3. Vận dụng: (2p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS chơi trò chơi- HS nghe, ghi đề bài- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS nêu.Bài 1: Chọn từ ngữ trong ngoặc thay cho ô vuông: (mẹ, bố, họ nội, họ ngoại). Dì Chi là em gái của **mẹ**. Chú Long là em trai của **bố**. Dì và cậu là những người thuộc **họ ngoại**. Cô, chú là những người thuộc **họ nội**.Bài 2: Chọn từ ngữ trong ngoặc thay cho ô vuông:  (mở to, đen láy, đỏ hồng) Em Nụ môi **đỏ hồng**, trông yêu lắm. Em đã lớn lên nhiều. Em ngủ ít hơn trước. Có lúc, mắt em **mở to**, tròn và **đen láy**. Em cứ nhìn Hoa mãi. Hoa yêu em và rất thích đưa võng ru em ngủ. (Theo Minh Tâm)- HS lắng nghe- 2 HS đọc- Chọn viết 2 câu vào vở. A B

|  |
| --- |
| Em bé |
| Chị của em |
| Ông ngoại của em |

|  |
| --- |
| chăm học. |
| đã già. |
| bụ bẫm. |

- HS đặt câu: Đôi mắt của em bé đen láy- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- HS chia sẻ.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 5: LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ MỘT VIỆC NGƯỜI THÂN ĐÃ LÀM CHO EM***Ngày dạy: 07/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (2p)**- GV cho HS hát múa theo nhạc.- Nhận xét, giới thiệu bài, ghi đề**2. Luyện tập, thực hành: (30p)****\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.***Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Gọi 1 HS đọc bài và đọc câu hỏi.- Cho HS hoạt động cặp trả lời câu hỏi- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV gọi HS lên thực hiện.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- GV đưa ra cấu trúc đoạn văn lên bảng và phân tích cho học sinh hiểu đoạn văn kể về một người thân trong gia đình.( tên người thân, việc làm của người đó, tình cảm của em với người đó.)- Cho HS thực hành trả lời các câu hỏi trong VBT trang 59 theo cặp.- YC HS thực hành viết vào VBT tr.59.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**3. Vận dụng: (3p)**- GV cho HS chơi trò chơi ô chữ hoặc chiếc nón kì diệu để ôn lại những kiến thức đã học trong bài đọc đã học.- GV tóm tắt những nội dung chính và có thể cho HS tự đánh giá mức độ hiểu biết của mình.- GV nhận xét giờ học và khen ngợi HS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập. | - HS hát múa- Lắng nghe- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 1 HS đọc bài.- 2-3 HS trả lời:a) Trong đoạn văn trên, bạn nhỏ kể về ông ngoại.b) Ông ngoại thường kể cho bạn nghe truyện cổ tích, dạy bạn vẽ.c) Câu thể hiện rõ nhất tình cảm của bạn nhỏ với ông ngoại là: Mỗi khi ông có việc đi đâu,tôi rất nhớ ông và mong ông về sớm với tôi.- HS đọc- HS trả lời- HS nghe- HS thực hiện nói theo cặp.- 2-3 cặp thực hiện.- HS viết.- 1-2 HS đọc.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS chơi.- HS chia sẻ bài.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 6: ĐỌC MỞ RỘNG***Ngày dạy: 08/12/ 2023* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (4p)**- GV tổ chức lớp vận động tập thể.- Tổ chức cho HS chia sẻ về anh, chị, em của mình- Nhận xét, kết nối vào bài học**2. Luyện tập, thực hành: (28p)** **Bài 1: Tìm đọc bài thơ về tình cảm anh chị em trong nhà.**- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- Tổ chức thi đọc **Bài 2: Đọc cho bạn nghe những câu thơ em thích.** - GV gọi đại diện học sinh đọc to những câu thơ mình yêu thích trong bài thơ mình tìm được.- GV khen ngợi những HS hoàn thiện tốt nhiệm vụ.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Vận dụng; (3p)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính.- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà. | - Lớp hát và vận động theo bài hát Làm anh- HS chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu của bài tập. - 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.- HS chia sẻ theo nhóm 2.- Một bạn đặt câu hỏi (Tên bài thơ là gì? Bài thơ nói về điều gì? Bạn thích nhất điều gì?)- Một học sinh trả lời- HS thực hiện.- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc cho bạn nghe những câu thơ ở Thư viện lớp.- Chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài đọc; trao đổi về nội dung của bài đọc và các chi tiết trong tranh. - HS nhắc lại những nội dung đã học.- HS lắng nghe và ghi nhớ- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?).- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

……………………………………………………………………………………….....

…………………………………………………………………………………………